

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2019/HS-ST

Ngày: 07 - 3 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Quang Trác

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Văn Hạp
2. Ông Trần Văn Bể

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Phạm Thị Mai – Thư ký Toà án nhân dân huyện Hưng Hà

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Giang - Kiểm sát viên

Hôm nay ngày 07 tháng 3 năm 2019. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 09/2019/TLST-HS ngày 31/01/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2019/QĐXXST-HS ngày 25/02/2019 đối với bị cáo:

Hà Quang H, sinh ngày 27 tháng 11 năm 1994; đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn L, xã K, huyện H, tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Hà Văn M, sinh năm 1966 và bà Hoàng Thị Gi, sinh năm 1970; Tiền án: Bản án số 93/2016/HSST ngày 15/12/2016 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/12/2018, chuyển tạm giam ngày 04/12/2018 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Hưng Hà, trích xuất có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại:

- Đền K, thôn T, xã M, huyện H, tỉnh Thái Bình

Người đại diện: Ông Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1954 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình

- Đền T, Thôn T, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình

Người đại diện: Ông Đặng Vũ Nh, sinh năm 1952 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình

* Người làm chứng:

- Anh Lê Hoài N, sinh năm 1975 (vắng mặt)
- Anh Vũ Xuân Th, sinh năm 1976 (vắng mặt)
- Anh Ngô Văn T, sinh năm 1988 (vắng mặt)
- Ông Nguyễn Thanh B, sinh năm 1968 (vắng mặt)
- Bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1959 (vắng mặt)

Đều ở địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trong các ngày 27/11/2018 và ngày 01/12/2018, Hà Quang H đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 12 giờ ngày 27/11/2018, H đi xe đạp (loại cào cào màu xanh) đến Đền K thuộc địa phận thôn Ti, xã M, huyện H để trộm cắp tài sản, đến nơi H đã trèo qua tường vào sân, cửa chính khóa, hai cửa bên chỉ chốt bên trên, H lấy viên gạch đỏ kích thước 20x10x5cm đẩy cửa vào trong và dùng gạch chèn cố định ở khe dưới. Vào bên trong H phát hiện thấy 01 hòm công đức bằng gỗ, kích thước 64x44x44cm, H kéo hòm công đức ra và lấy 01 viên gạch lát nền, kích thước 30x7x0,8cm, cho đầu viên gạch bẩy vỡ khe bỏ tiền rồi lấy ở trong hòm công đức ra với tổng số tiền là 870.000 đồng, lấy được tiền H theo lối cũ đi về, số tiền này đã chi tiêu cá nhân hết.

Lần 2: Khoảng 23 giờ ngày 30/11/2018, H đi xe đạp đến Đền T thuộc thôn T, xã Đ, huyện H để trộm cắp tài sản, đến nơi H trèo tường vào trong Đền, phát hiện phía bên trái bàn thờ Đại Bái có 01 hòm công đức bằng gỗ, kích thước 100x60x50cm, kiểm tra thấy bên trong có tiền, H dùng tay kéo cánh cửa hòm ra để hở một khe nhỏ, dùng hai ngón tay móc tiền bên trong hòm ra, khi đang lấy tiền thì H nghe tiếng chó sủa, sợ bị phát hiện nên đã bê hòm công đức trèo qua tường mang đến cổng phía sau Đền. Tại đây, H cởi áo khoác rồi lấy viên gạch, kích thước 20x10x5cm chèn vào khe hòm và tiếp tục lấy tiền ra bỏ vào trong áo khoác. Lúc này Anh Vũ Xuân Th, sinh năm 1976, Ông Đặng Vũ Nh, sinh năm 1952, đều trú tại thôn T, xã Đ đi kiểm tra đã phát hiện H có hành vi trộm cắp tài sản nên đã truy hô và đuổi theo H, H cầm áo khoác có tiền bên trong chạy về cổng chính, lấy xe đạp và đi về phía thị trấn H, anh Th tiếp tục đuổi theo và điện cho Anh Ngô Văn T, sinh năm 1988 ở thôn T, xã Đ, đồng thời gọi điện báo cho Công an huyện Hưng Hà. Đến khoảng 03 giờ ngày 01/12/2018, Công an huyện Hưng Hà phối hợp với quần chúng nhân dân đã bắt được H tại dốc Chàng, thuộc khu Chàng, thị trấn H. Công an huyện Hưng Hà đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ 01 xe đạp, 01 áo khoác màu đen của H và số tiền 2.167.000 đồng mà H vừa trộm cắp được.

Bản Cáo trạng số: 13/CT-VKSHH ngày 30 tháng 01 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà đã truy tố Hà Quang H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới do đó đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như tại bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; điều 38; điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Hà Quang H mức án tù 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng và không có tranh luận

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trước phiên tòa hôm nay cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo Hà Quang H khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 27/11/2018, bị cáo đến Đền K thuộc địa phận thôn T, xã M trộm cắp số tiền 870.000 đồng để trong hòm công đức, khoảng 23 giờ ngày 30/11/2018 bị cáo đến Đền T, thuộc địa phận thôn T, xã Đ trộm cắp số tiền 2.167.000 đồng thì bị phát hiện bắt quả tang. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của đại diện người bị hại Ông Đặng Vũ Nh (bút lục số: 94-100), Ông Nguyễn Văn Ng (bút lục số: 115-120). Lời khai của những người làm chứng Anh Lê Hoài N, Anh Ngô Văn T, Anh Vũ Xuân Th, ông Tạ Văn Huân, Bà Nguyễn Thị Y (các bút lục số: 103-114; 123-136). Ngoài ra còn được chứng minh bằng Biên bản bắt người phạm tội quả tang (bút lục số: 06 - 09); Sơ đồ hiện trường và biên bản khám nghiệm hiện

trường (bút lục số: 12-17). Như vậy có đầy đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Điều 173 BLHS: Tội Trộm cắp tài sản.

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nH thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

c) Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội;

d) Tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ;

đ) Tài sản là di vật, cổ vật

..... ”

[3] Đánh giá tính chất, vai trò, mức độ, hậu quả vụ án cùng các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Đền K và Đền T là nơi thờ cúng thiêng liêng, bị cáo đã lợi dụng sơ hở để trộm cắp tài sản, hành vi của bị cáo gây mất trật tự an ninh xã hội, gây tư tưởng hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Hà Quang H đã trộm cắp số tiền 870.000 đồng của Đền K, trộm cắp số tiền 2.167.000 đồng của Đền T, hành vi này đã phạm vào quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự 2015. Mặt khác bị cáo có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, lần phạm tội này thuộc trường hợp “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự. Vì vậy phải có hình phạt nghiêm minh, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng cũng như đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung. Tuy nhiên cũng xét sau khi bị cáo phạm tội đã khai báo thành khẩn, gây thiệt hại không lớn, cần áp dụng điểm h, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[4] Bị cáo nghề nghiệp và thu nhập không ổn định, sống phụ thuộc gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ông Đặng Vũ Nh là người đại diện cho Đền T đã nhận lại số tiền 2.167.000 đồng và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất kỳ khoản chi phí nào nên không xem xét giải quyết.

- Ông Nguyễn Văn Ng là người đại diện cho Đền K yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 870.000 đồng, ngoài ra không có yêu cầu nào khác. Xét yêu cầu này là có căn cứ,

phù hợp pháp luật. Buộc bị cáo Hà Quang H phải bồi thường cho Đền K, thôn T, xã M, huyện H số tiền 870.000 đồng.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã quản lý của bị cáo 01 xe đạp loại cào cào màu xanh, giỏ xe màu trắng (đã qua sử dụng), 01 áo khoác màu đen (đã qua sử dụng), ngoài ra còn quản lý: 01 viên gạch đỏ, kích thước 20x10x5cm, bị vỡ một phần, 01 viên gạch đỏ, kích thước 20x10x5cm, 01 viên gạch me ốp lát, kích thước 30x7x0,8cm. Đây là công cụ, phương tiện mà bị cáo dùng để trộm cắp tài sản. Do vậy áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Tịch thu 01 xe đạp loại cào cào màu xanh, giỏ xe màu trắng để hóa giá sung quỹ Nhà nước. Tịch thu 01 áo khoác màu đen (đã qua sử dụng), 01 viên gạch đỏ, kích thước 20x10x5cm, bị vỡ một phần, 01 viên gạch đỏ, kích thước 20x10x5cm, 01 viên gạch me ốp lát, kích thước 30x7x0,8cm để tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Hà Quang H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; điều 38; điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt Hà Quang H: 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 01/12/2018.

2. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 48 Bộ luật hình sự; Các điều 584, 585, 587, 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Hà Quang H phải bồi thường cho Đền K, thôn T, xã M, huyện H, tỉnh Thái Bình số tiền: 870.000 đồng

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2, Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015: Tịch thu 01 xe đạp loại cào cào màu xanh, giỏ xe màu trắng của bị cáo để hóa giá sung quỹ Nhà nước. Tịch thu 01 áo khoác màu đen (đã qua sử dụng), 01 viên gạch đỏ, kích thước 20x10x5cm (bị vỡ một phần), 01 viên gạch đỏ, kích thước 20x10x5cm, 01 viên gạch men ốp lát, kích thước 30x7x0,8cm để tiêu hủy.

(Chi tiết như tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/01/2019 – BL: 157)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015; khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Hà Quang H phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, vắng mặt bị hại, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- Công an huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- Bị cáo – Trại tạm giam;
- Bị hại;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quang Trác